

Số: /KH-UBND

Can Lộc, ngày tháng 11 năm 2025

**KẾ HOẠCH  
Chuyển đổi số xã Cán Lộc năm 2026**

Thực hiện Hướng dẫn số 5511/BKHCN-CĐSQG, ngày 10/10/2025, của Bộ Khoa học - Công Nghệ về việc hướng dẫn các bộ ngành, địa phương xây dựng kế hoạch chuyển đổi số năm 2026;

Văn bản số 3063/SKHCN-CĐS, ngày 23/10/2025, của Sở Khoa học - Công Nghệ về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026, UBND Xã xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026, với nội dung sau:

**PHẦN I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025**

**I. Tình hình thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu năm 2025.**

Tiếp tục xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số tổng thể, toàn diện. Tập trung nâng cấp hạ tầng, phát triển các hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số để nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn xã.

*- Về hạ tầng số*

+ 100% cơ quan Đảng, Chính quyền, Mặt Trận Tổ Quốc của xã kết nối mạng; 100% cơ sở dữ liệu dùng chung của xã được triển khai trên các nền tảng an toàn thông tin. Cơ sở vật chất đảm bảo Trung tâm hành chính công hoạt động hiệu quả.

+ 100% thôn trên địa bàn xã sóng 4G, có hệ thống Internet đến các thôn. 100% các điểm công cộng, Nhà văn hoá các thôn có wifi miễn phí.

*- Về chính quyền số*

+ 100% lãnh đạo UBND, các phòng, ban, ngành thuộc xã, cán bộ, công chức sử dụng có hiệu quả Chứng thư số; Tỷ lệ văn bản đến lãnh đạo duyệt trên phần mềm đạt 100%; Tỷ lệ văn bản đi được ký số trên phần mềm đạt từ 100%.

+ 100% cán bộ, công chức nhận, gửi văn bản qua hệ thống hồ sơ công việc và điều hành tác nghiệp (đạt).

+ Trung tâm hành chính công hoạt động hiệu quả, đảm bảo dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp. Tỷ lệ số hoá hồ sơ đạt 100%. Có 25 dịch vụ công trực tuyến toàn trình không nhận hồ sơ giấy.

*- Về kinh tế số*

+ Có trên 70% người dân có tài khoản giao dịch ngân hàng (đạt). Có trên 70% hộ gia đình tham gia mua sắm trực tuyến trên các nền tảng thương mại điện tử, mạng xã hội (đạt).

+ Ứng dụng các chính sách hỗ trợ chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất và kinh doanh đối với doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp và hộ có đăng ký kinh doanh trên địa bàn xã; phát triển sản xuất gắn với thương mại điện tử và các sản phẩm OCOP của xã. Các cửa hàng, doanh nghiệp và một bộ phận lớn nhân dân trên địa bàn sử dụng các ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

*- Về xã hội số*

+ 90% tiền lương, phụ cấp, lương hưu, người có công, tiền bảo trợ xã hội được chi trả qua tài khoản ngân hàng (vượt chỉ tiêu 100%). Nhiều người dân đã đăng ký thanh toán tiền điện qua tài khoản ngân hàng.

+ Trên 60% người dùng điện thoại thông minh được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ chính quyền điện tử (đạt).

+100% cán bộ, công chức có tài khoản định danh điện tử; 100% lãnh đạo có chữ ký số (đạt).

+ Thành lập và triển khai hoạt động hiệu quả của Tổ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính xã và các Tổ chuyển đổi số cộng đồng nhằm hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; đảm bảo an toàn trên không gian mạng (đạt chỉ tiêu).

## **II. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ năm 2025**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số.**

#### ***a) Kết quả đạt được:***

Ngay sau đi vào hoạt động, Ủy ban nhân dân xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh liên quan, kịp thời đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới, nhất là đảm bảo các điều kiện để vận hành chính quyền cấp xã mới <sup>1</sup>.

---

<sup>1</sup> Ban hành kịp thời các văn bản: Công văn số 51/UBND-VHXXH ngày 14/7/2025 về đăng ký khoá học về Bình dân học vụ số trên nền tảng trực tuyến MOOCs; Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 25/7/2025 triển khai phong trào “Bình dân học vụ” gắn với phong trào “Học tập số” trên địa bàn xã; Công văn số 171/UBND-VHXXH ngày 29/7/2025 về triển khai Học tập pháp luật về giao thông trên nền tảng “Bình dân học vụ số”; Công văn số 238/UBND-VHXXH ngày 08/8/2025 về việc đôn đốc hoàn thành khoá học Bình dân học vụ số trên nền tảng trực tuyến; Quyết định 131/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 về việc thành lập Tổ nòng cốt về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Can Lộc; Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 22/8/2025 kế hoạch thực hiện Nghị quyết 71-NQ/CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 42-CT/TU ngày 10/4/2025 của BTU

Phối hợp với Trung tâm Khoa học công nghệ và chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh tổ chức hai lớp tập huấn cho cán bộ công chức, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

***b) Tồn tại, hạn chế:***

- Kinh phí dành cho chuyển đổi số chưa có quy định cụ thể, nhất là kinh phí đầu tư hạ tầng số (trang thiết bị, đường truyền, hệ thống bảo mật) và kinh phí đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ, công chức, kinh phí hỗ trợ cán bộ phụ trách Chuyển đổi số. Nguồn lực địa phương còn khó khăn nên đầu tư cho chuyển đổi số còn hạn chế chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển nhanh, bền vững.

- Sự phối hợp giữa các cấp, các phòng, các ngành, các cơ quan nhà nước với Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể hiệu quả chưa cao nên kết quả còn chung chung chưa rõ nét.

- Năng lực, trình độ cán bộ: Nguồn nhân lực cho công tác tham mưu, kiểm tra, giám sát, công tác chuyển đổi số còn hạn chế, cán bộ phụ trách chuyển đổi số không có chuyên môn chuyên sâu.

- Hạ tầng công nghệ thông tin: Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin ở địa phương chưa đáp ứng được yêu cầu của việc triển khai các ứng dụng chuyển đổi số.

**2. Về công tác hoàn thiện thể chế số**

***2.1. Công tác xây dựng, ban hành các chương trình/đề án/kế hoạch, chính sách để thúc đẩy chuyển đổi số***

- UBND xã đã ban hành các văn bản và triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình, đề án chuyển đổi số theo chỉ đạo của, Trung ương, của UBND tỉnh và Sở Khoa Học Công Nghệ. Cập nhật, rà soát, bổ sung nội dung chuyển đổi số vào các chương trình, kế hoạch công tác của các phòng, ngành, đơn vị.

- Bám sát kế hoạch Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 để triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo thực hiện các mục tiêu đề ra.

***2.2. Công tác tổ chức triển khai thực hiện***

Chú trọng đầu tư hạ tầng số để hiện đại hóa hạ tầng số, hạ tầng công nghệ thông tin, đặc biệt là các nền tảng số và hạ tầng viễn thông; Tổ chức hội nghị, chương trình về chuyển đổi số; Thiết lập các chuyên trang, chuyên mục về chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử xã.

**3. Về hạ tầng số**

---

Tỉnh uỷ về thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 25/8/2025 kế hoạch tuyên truyền Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Quyết định 153/QĐ-UBND ngày 25/8/2025 về thành lập các Tổ chuyển đổi số cộng đồng; Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 04/9/2025 kế hoạch về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026; Quyết định 216/QĐ – UBND ngày 10/9/2025 thành lập Ban chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Công văn số 694/UBND ngày 20/10/2025 tiếp tục triển khai kế hoạch hoạt động năm 2025 của BCĐ Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06...

#### ***a, Kết quả đạt được:***

- Các trang thiết bị công nghệ thông tin cơ bản như máy tính, máy in, máy chiếu đã được trang bị đầy đủ. Hiện nay, các phòng, ban, đơn vị đều có mạng nội bộ và kết nối Internet. Tỷ lệ trung bình máy tính/cán bộ, công chức đạt 100%. Hệ thống máy tính của các cơ quan được kết nối Internet. Tập trung triển khai phủ rộng mạng cáp quang, mạng di động băng thông rộng tạo môi trường thuận lợi trong công tác chuyển đổi số; Trên địa bàn xã hiện nay có 02 đơn vị cung cấp dịch vụ Viễn thông Internet cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng gồm VNPT, Viettel, 100% các Thôn trên địa bàn xã đã được phủ sóng di động 4G. Hội nghị truyền hình trực tuyến kết nối ổn định phục vụ công tác tham dự hội nghị trực tuyến với Trung ương và tỉnh. Xây dựng hệ thống camera giám sát tại các vị trí trọng điểm và khu trung tâm.

#### ***b, Tồn tại hạn chế:***

Mặc dù đã quan tâm đầu tư trang thiết bị, nhưng một số hệ thống máy tính đã cũ, cần được thay mới. Việc sử dụng công nghệ AI vào hướng dẫn người dân thực hiện các thủ tục hành chính chưa thực hiện được.

### **4. Về công tác bồi dưỡng, phát triển nhân lực**

#### ***a, Kết quả đạt được:***

- Nâng cao được nhận thức và kỹ năng cho cán bộ cấp xã, Tổ chuyển đổi số cộng đồng về chuyển đổi số để thuận lợi trong hướng dẫn người dân tiếp cận dịch vụ công trực tuyến, thực hiện các thủ tục hành chính. Phát động phong trào Bình dân học vụ số nhằm nâng cao kiến thức của cán bộ, người dân về Chuyển đổi số.

- Nhân lực được bồi dưỡng giúp việc quản lý, điều hành tại cấp xã trở nên hiệu quả hơn, ứng dụng công nghệ vào các hoạt động thường ngày như xử lý văn bản trên môi trường mạng, nghiên cứu tài liệu và thu thập dữ liệu...

#### ***b, Tồn tại, hạn chế:***

- Chưa có cán bộ có kỹ năng số chuyên sâu để tham gia vào công tác quản lý, triển khai chuyển đổi số đồng bộ, hiệu quả.

- Kỹ năng CNTT của người dân hạn chế nên khả năng tiếp cận dịch vụ hành chính công trên môi trường số gặp nhiều khó khăn. Một bộ phận người dân lớn tuổi nên không sử dụng được các ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt và các phần mềm số khác...

### **5. Về dữ liệu số**

#### ***a, Kết quả đạt được***

- Cung cấp các dịch vụ số thuận tiện và hiệu quả hơn cho người dân, giúp giảm thời gian và công sức đi lại. Tăng cường sự minh bạch, số hóa giúp các quy trình trở nên minh bạch hơn, tạo dựng niềm tin cho người dân khi giao dịch với chính quyền.

- Dữ liệu số giúp việc thu thập, lưu trữ, xử lý và phân tích thông tin trở nên hiệu quả hơn. Các quy trình hành chính tại xã được số hóa, giúp giảm tải giấy tờ, tiết kiệm thời gian, nguồn lực và nâng cao hiệu suất làm việc.

- Rà soát, cập nhật các cơ sở dữ liệu chuyên ngành: dân cư, đất đai, hộ nghèo, hộ sản xuất kinh doanh, giáo dục, y tế... Từng bước triển khai số hóa hồ sơ, tài liệu hành chính.

#### **b, Tồn tại, hạn chế:**

- Thiếu kinh phí, hướng dẫn đồng bộ việc đầu tư cho phần mềm, thiết bị và các dịch vụ công nghệ, ngân sách xã còn khó khăn, chưa đủ để đáp ứng nhiệm vụ dài hạn.

- Một bộ phận người dân còn quen với cách làm việc thủ công, ngại sử dụng công nghệ, chưa tích cực hưởng ứng.

### **6. An toàn thông tin mạng**

#### ***Kết quả đạt được:***

- Tình hình an toàn, an ninh thông tin tại UBND xã cơ bản được đảm bảo, các máy tính được kết nối Internet, cài đặt phần mềm chống mã độc, phục vụ tốt công tác chuyên môn. Văn bản hành chính được số hóa và lưu trữ đảm bảo an toàn, khai thác nhanh chóng, thuận tiện.

- Phân công cán bộ phụ trách quản lý, giám sát an toàn thông tin; sử dụng tài khoản chính danh, mật khẩu mạnh, chữ ký số bảo đảm an toàn thông tin theo hướng dẫn của tỉnh. Không để xảy ra sự cố nghiêm trọng về mất mát, rò rỉ dữ liệu.

#### **b) Tồn tại, hạn chế:**

Còn một số máy tính còn sử dụng hệ điều hành Windows 7 không còn hỗ trợ cập nhật. Chưa có hệ thống tường lửa để bảo đảm an toàn thông tin và phòng chống tấn công mạng.

### **7. Về chính quyền số**

#### ***a, Kết quả đạt được:***

Các hệ thống phần mềm dùng chung, hệ thống thông tin hiện đang hoạt động tương đối ổn định, cụ thể:

- Hệ thống thông tin giải quyết: Toàn thể cán bộ, công chức được cấp tài khoản thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính kịp thời. một số thủ tục hành chính đã thông quy trình và thực hiện được đến bước cuối cùng trả kết quả giải quyết cho công dân. Từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 07/11/2025, Ủy ban nhân dân xã tiếp nhận Kết quả triển khai, sử dụng dịch vụ công trực tuyến: Có 6.876 hồ sơ phát sinh thực hiện trực tuyến qua cổng dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ 100%. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt tỷ lệ: 100%.

Số hóa hồ sơ giải quyết TTHC Tổng số hồ sơ TTHC khi tiếp nhận 6.876, Số hồ sơ có kết quả số hóa 6.876/6.876, Tỷ lệ số hóa kết quả hồ sơ 6.860 đạt tỷ lệ 100%.

Số thủ tục có thu phí và lệ phí thanh toán trực tuyến đạt tỷ lệ: 6129/6190 hồ sơ phát sinh thanh toán đạt 99,82%, Tổng số tiền thu 35.870.000đồng.

- Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành iOffice: Đến thời điểm báo cáo toàn thể các cán bộ, công chức được cấp tài khoản quản lý văn bản để giải quyết công việc trên hệ thống.

- Ủy ban nhân dân xã đã kết nối mạng internet và mạng truyền số liệu chuyên dùng; hệ thống mạng LAN, kết nối đến 100% máy tính của cán bộ, công chức (trừ máy tính bảo mật); 100% cán bộ, công chức có máy tính phục vụ giải quyết công việc.

- Trang thông tin điện tử xã đã được sở tỉnh cấp mới, đã đáp ứng các yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP. Hiện nay đang đăng các tin bài tuyên truyền.

***b, Tồn tại, hạn chế:***

Phần mềm dịch vụ công, chữ ký số thường xuyên bị lỗi hệ thống. Khả năng xử lý các lỗi của cán bộ xã đôi lúc còn lúng túng, thường phải nhờ cán bộ tỉnh sửa chữa.

**8. Kinh tế số, xã hội số**

***Kết quả đạt được:***

- Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử mức độ 2 trên địa bàn xã đến nay đạt trên 80%. Các doanh nghiệp, cửa hàng, người dân thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, góp phần tạo thói quen chi tiêu số trong người dân. Xã đã tập trung cao điểm 90 ngày làm giàu, làm sạch sử liệu đất đai.

- Thành lập 39 tổ chuyển đổi số cộng đồng trên 39 giúp chính quyền tuyên truyền, hướng dẫn và thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số đến người dân.

***b, Tồn tại, hạn chế:***

- Tội phạm công nghệ, lừa đảo trực tuyến và nguy cơ về bảo mật thông tin cá nhân ngày càng gia tăng; thiếu hụt nhân lực có kỹ năng và chuyên môn đáp ứng yêu cầu của chuyển đổi số.

**9. Công tác tuyên truyền, truyền thông về chuyển đổi số**

**9.1. Ngày Chuyển đổi số**

a) Kết quả đạt được: Kế hoạch số 40/KH-UBND về Triển khai các hoạt động Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10) trên địa bàn xã Can Lộc; Ban hành văn bản số 643/UBND – VHXX ngày 13/10/2025 về việc Phổ cập nhận diện Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025. Tổ chức truyền thông chủ đề Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025: ***“Chuyển đổi số: nhanh hơn, hiệu quả hơn, gần dân hơn”*** trên các phương tiện thông tin đại chúng và các nền tảng số, mạng xã hội (trên các trang mạng xã hội của địa phương, Trang thông tin điện tử, bảng điện tử...). Tuyên truyền hơn 10 lượt trên hệ thống đài truyền thanh cơ sở các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số, bộ phổ cập nhận diện; Tạo thông tin tuyên truyền thường xuyên trên bảng điện tử trước Trung tâm phục vụ Hành chính công (01

bảng) và bảng điện tử lớn tại khu vực đường vào Trung tâm xã (01 bảng). Tổ chức Lễ phát động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia với hơn 200 lượt người tham gia; Tổ chức tuyên truyền mọi tầng lớp nhân dân tham gia cuộc thi trực tuyến tìm hiểu Nghị quyết 57-NQ/TW trên địa bàn với hơn 5000 lượt người tham gia cuộc thi. Lồng ghép các hoạt động tuyên truyền vào kế hoạch tổ chức Ngày thứ Bảy vì dân, qua đó tuyên truyền, hướng dẫn hơn 100 lượt người dân cách sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tuyên truyền người dân sử dụng các mạng xã hội an toàn,... Tổ chức ra quân thu thập thông tin làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn toàn xã.

b) Tồn tại, hạn chế: Một bộ phận người dân, đặc biệt là người trên 50 tuổi chưa thành thạo sử dụng thiết bị điện thoại thông minh, sử dụng các phần mềm số và chưa nhận thức được tầm quan trọng của chuyển đổi số trong thời kỳ mới.

### **9.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số**

a) Kết quả đạt được: Áp dụng xây dựng mô hình giáo dục linh hoạt, cho phép học tập mọi lúc mọi nơi, người dân được học hỏi, hướng dẫn từ Tổ công nghệ số cộng đồng được thành lập ở các thôn trên địa bàn xã, phát triển khả năng tự học cho người học.

b) Tồn tại, hạn chế: Sự e ngại thay đổi thói quen làm việc cũ, trình độ dân trí chưa thật sự đồng đều, người dân ở các thôn vẫn đa số là người nhiều tuổi nên hạn chế dùng điện thoại thông để giao dịch và thực hiện các thủ tục hành chính. Đây là một trong những khó khăn lớn nhất trong quá trình chuyển đổi số.

### **9.3. Công tác truyền thông về chuyển đổi số**

a) Kết quả đạt được:

- Sử dụng các kênh nội bộ như email, mạng nội bộ, các ứng dụng làm việc nhóm để cập nhật thông tin thường xuyên.

- Sử dụng các kênh đa dạng như Trang thông tin điện tử, mạng xã hội, đài truyền thanh xã để truyền tải thông điệp về những thay đổi tích cực và lợi ích của chuyển đổi số.

- Phát triển các nội dung dưới nhiều định dạng (video, bài viết) để thu hút sự chú ý của công chúng, thể hiện các kết quả tích cực của quá trình chuyển đổi.

b) Tồn tại, hạn chế: Trong bối cảnh số hóa, việc bảo vệ dữ liệu và chống tin giả là một thách thức lớn đối với công tác truyền thông. Bên cạnh đó nhiều nguy cơ lừa đảo trên không gian mạng.

## **10. Kinh phí thực hiện**

- Kinh phí được bố trí từ ngân sách xã và các nguồn hỗ trợ của tỉnh.
- Ưu tiên đầu tư cho hạ tầng CNTT, đào tạo kỹ năng số, tuyên truyền và triển khai ứng dụng công nghệ số. Tuy nhiên việc bố trí kinh phí dành cho đầu tư, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin còn hạn chế, quy mô triển khai còn nhỏ lẻ. Một số thiết bị trong hệ thống mạng LAN của trụ sở đã cũ, giảm chất lượng sử dụng. Một số nhiệm vụ chưa có nguồn kinh phí riêng, đề nghị cấp trên hỗ trợ trong năm 2026.

## **PHẦN II NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2026**

### **I. Căn cứ lập Kế hoạch**

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ phát triển đất nước;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ số giai đoạn 2021–2025, định hướng đến 2030;

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Kinh tế số và Xã hội số đến năm 2025, định hướng đến 2030;

- Chương trình phát triển Chính phủ số giai đoạn 2025-2030, định hướng năm 2035;
- Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2030, định hướng đến 2035,

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu của chuyển đổi số. Xây dựng cơ sở hạ tầng số có tính lâu dài, tiết kiệm, hiệu quả. Tiếp tục xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số xã Thạch Xuân tổng thể, toàn diện. Tập trung nâng cấp hạ tầng, phát triển các hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số để nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn xã.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

- 100% cơ quan Đảng, Chính quyền, Mặt trận tổ quốc cấp xã kết nối mạng; 100% cơ sở dữ liệu dùng chung của xã được triển khai trên các nền tảng an toàn thông tin.
- Rà soát, triển khai mở rộng mạng viễn thông 5G theo kế hoạch của cấp trên.
- Phần đầu có 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số nâng cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.
- Có 100% người dùng thường xuyên phần mềm VNPT-Ioffice của các phòng, ban, ngành UBND xã; 100% lãnh đạo UBND, các phòng sử dụng có hiệu quả Chứng thư số; Tỷ lệ văn bản đến lãnh đạo duyệt trên phần mềm đạt 100%; Tỷ lệ văn bản đi được ký số trên phần mềm đạt 100%.
- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt 100%; Tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.
- Có 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).
- 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hiệu quả hộp thư điện tử công vụ.
- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông cấp miễn phí chứng thư số công cộng và hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến sử dụng ký số.
- Có trên 70% người dân trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức khác được phép. Trên 70% hộ gia đình trở lên tham gia mua sắm trực tuyến thông qua các website, sàn giao dịch thương mại điện tử (TMĐT), mạng xã hội, các ứng dụng TMĐT bán hàng.
- Ứng dụng các chính sách hỗ trợ chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất và kinh doanh đối với doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp, hợp tác xã và hộ có đăng ký kinh doanh trên địa bàn xã; phát triển sản xuất gắn với thương mại điện tử và các sản phẩm OCOP của xã.
- Trên 80% người dùng điện thoại thông minh được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ chính quyền điện tử.
- Có trên 80% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử.
- Kiến toàn và triển khai hoạt động hiệu quả của Tổ ứng cứu công nghệ, nghiệp vụ và hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính xã Can Lộc và các Tổ công nghệ số cộng đồng.

## **III. NHIỆM VỤ**

### **1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số**

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và phát huy vai trò của Mặt Trận Tổ Quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện tốt chức năng vận động, hỗ trợ nhân dân tích cực tham gia ứng dụng các dịch vụ tiện ích số, hưởng ứng chương trình

chuyển đổi số tại địa phương. Đồng thời lắng nghe ý kiến phản ánh, góp ý của nhân dân đối với các hoạt động chuyển đổi số của xã.

- Phát huy vai trò người đứng đầu chịu trách nhiệm về chuyển đổi số trong cơ quan, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách; tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của cấp uỷ đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

- Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác chuyển đổi số.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số. Tổ chức phổ cập kỹ năng số cho người dân, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số của cơ quan nhà nước và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng.

- Phối hợp với các ngành liên quan để tổ chức tập huấn cơ bản về chuyển đổi số cho người dân và nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ quản lý nhà nước trên nền tảng chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức.

## **2. Thể chế, chính sách số**

- Xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch về chuyển đổi số dựa trên Kế hoạch triển khai thực hiện các Nghị quyết và Kế hoạch, chương trình hành động của các cấp về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Trình HĐND phân bổ nguồn ngân sách chi các hoạt động chuyển đổi số.

## **3. Hạ tầng số**

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đảm bảo ứng dụng CNTT trong nội bộ các cơ quan nhà nước: trang thiết bị CNTT; hạ tầng mạng LAN; mạng internet tốc độ cao...; đảm bảo các điều kiện cần thiết sẵn sàng thực hiện kết nối, triển khai các ứng dụng hệ thống dùng chung từ Trung ương đến cơ sở.

- Rà soát bổ sung quy hoạch các trạm phát sóng mạng di động Viettel, VNPT, Mobifone đảm bảo cung cấp dịch vụ Internet 4G, 5G phủ đến 100% các hộ gia đình.

- Phát triển hạ tầng kết nối Internet vạn vật (IoT); tích hợp cảm biến và ứng dụng công nghệ số vào các hạ tầng thiết yếu như giao thông, năng lượng, điện, nước, đô thị để chuyển đổi thành một bộ phận cấu thành quan trọng của hạ tầng số.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia; khai thác thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Xây dựng hệ thống camera an ninh trên các tuyến trọng điểm.

- Sử dụng công nghệ AI trong hướng dẫn người dân thực hiện các thủ tục hành chính.

## **4. Nhân lực số**

- Bồi dưỡng cho cán bộ chuyên trách đảm bảo đủ năng lực chuyên môn đáp

ứng yêu cầu công tác chuyển đổi số; Duy trì và tăng cường hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn trên địa bàn.

- Tuyên truyền, hướng dẫn, tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức, trình độ, kỹ năng sử dụng các nền tảng số cho Doanh nghiệp và người dân.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức về: kỹ năng ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu công việc, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số.

## **5. Phát triển dữ liệu số**

- Thực hiện và duy trì việc kết nối chia sẻ dữ liệu giữa cơ quan nhà nước với tổ chức, doanh nghiệp và người dân để phát triển dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo xã và các đơn vị.

- Chuẩn hoá, hoàn thiện cơ sở dữ liệu công dân, doanh nghiệp, kết nối, đồng bộ dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký doanh nghiệp thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu.

- Tập trung số hoá 100% kết quả giải quyết các thủ tục hành chính còn hiệu lực.

- Tập trung cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai để hoàn thành việc số hoá toàn bộ hồ sơ quản lý đất đai trên địa bàn xã.

- Số hoá tài liệu, hồ sơ lưu trữ, hồ sơ học bạ, văn bằng chứng chỉ.

## **6. An toàn thông tin mạng**

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao kiến thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin (ATTT) cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, tổ chức nhà nước và người dùng internet trên địa bàn xã.

- Xây dựng, ban hành các kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động cơ quan, tổ chức; thường xuyên rà soát, cập nhật cho phù hợp với các hướng dẫn của cấp trên.

- Đề xuất xây dựng hệ thống tường lửa nhằm phòng ngừa xâm nhập trái phép trên không gian mạng, bảo vệ dữ liệu và phòng chống tấn công mạng.

## **7. Chính phủ số**

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-IOffice, Hệ thống thư điện tử, Trang thông tin điện tử của xã, Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử liên thông, Chứng thực điện tử, bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Tập trung đẩy mạnh giải quyết TTHC trên dịch vụ công trực tuyến; nâng cao chỉ số người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn xã.

- Thực hiện nghiêm túc công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá chỉ số chuyển đổi số của UBND xã.

- Sử dụng có hiệu quả các nền tảng số để các cơ quan nhà nước quản lý, điều hành nghiệp vụ chuyên ngành dựa trên dữ liệu, đồng bộ, thông suốt. Tăng cường xử lý công việc, hồ sơ trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật); Tích cực triển khai việc xây dựng cơ sở dữ liệu, số hóa dữ liệu của các phòng, ban, ngành cấp xã. Chỉ đạo, đôn đốc người dùng thường xuyên phần mềm VNPT-Ioffice của các phòng, ban, ngành UBND xã.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông cấp miễn phí chứng thư số công cộng và hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến sử dụng ký số.

## **8. Kinh tế số và xã hội số**

- Chỉ đạo quyết liệt ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, điều hành, chuyển đổi phương thức hoạt động trong các thành phần của nền kinh tế.

- Ứng dụng các chính sách hỗ trợ chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất và kinh doanh đối với doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ có đăng ký kinh doanh trên địa bàn xã; phát triển sản xuất gắn với thương mại điện tử và các sản phẩm OCOP của xã.

- Đẩy mạnh triển khai kinh tế số, phát triển thanh toán điện tử cho hộ gia đình kinh doanh buôn bán nhỏ lẻ; nâng cao đời sống vật chất cho người dân, thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống, giúp cho hộ gia đình ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ sản phẩm nông sản, chuyển đổi việc mua bán trên nền tảng công nghệ số.

- Phát triển thương mại điện tử: Tăng cường quảng bá, giới thiệu, mua, bán hàng hoá trên các nền tảng thương mại điện tử. Đẩy mạnh thanh toán điện tử đối hộ gia đình kinh doanh buôn bán nhỏ lẻ.

- Định hướng người dân có nhu cầu đầu tư tiền điện tử giao dịch tại sàn giao dịch được Nhà nước cấp phép.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông nâng cấp mạng di động 4G, phát triển hạ tầng mạng di động 5G trên địa bàn xã.

- Tiếp tục triển khai hoạt động hiệu quả của các Tổ công nghệ số cộng đồng. Trong đó, Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; tự bảo vệ mình trên không gian mạng.

- Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, nông nghiệp, thương mại và đảm bảo an toàn trên không gian mạng cho người dân.

- Chỉ đạo ngành giáo dục và y tế xây dựng hệ thống quản lý ứng dụng công nghệ số trong quản lý, dạy và học; trong công tác chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh, chú trọng xây dựng và triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân.

- Triển khai chương trình thanh niên với chuyển đổi số gồm: nâng cao nhận thức của Đoàn viên thanh niên với chuyển đổi số; đồng hành với thanh niên trong phong trào thi đua chuyển đổi số; thanh niên xung kích trong hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất.

#### **9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin**

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, an toàn thông tin trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan đơn vị về chuyển đổi số, kỹ năng số và công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng. Tối thiểu 01 lớp cho cán bộ, công chức, viên chức CQ UBND xã. Tổ chức tập huấn chuyển đổi số cho đoàn viên, hội viên và nhân dân, thực hiện trong quý II năm 2026.

- Ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm đa dạng hóa nguồn lực để phát triển chính quyền số; tăng cường thực hiện giải pháp thuê dịch vụ công nghệ thông tin. Ưu tiên kinh phí cho công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng trình độ, kiến thức về CNTT cho cán bộ công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày “Ngày chuyển đổi số quốc gia” 10/10 kết hợp công bố và quảng bá các sản phẩm công nghệ số được sản xuất tại các địa phương trên địa bàn xã.

### **IV. GIẢI PHÁP**

#### **1. Phát huy, nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành chuyển đổi số**

- Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động cụ thể. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá công tác chuyển đổi số.

- Phân công các đồng chí trong Ban chỉ đạo chỉ đạo công tác chuyển đổi số ở các thôn, trường học, trạm y tế và chịu trách nhiệm trước Ban chỉ đạo.

- Phát huy vai trò lãnh đạo của Cấp ủy Đảng, sự phối hợp với Ủy Ban Mặt trận Tổ Quốc để phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị để thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số.

#### **2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, bồi dưỡng, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp.**

- Tăng cường công tác thông tin, truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội về công tác chuyển đổi số, vận động nhân dân tham gia phong trào “bình dân học vụ số”.

- Tổ chức tập huấn nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ công chức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Xây dựng các nội dung, chương trình truyền thông, đào tạo, cho người dân và doanh nghiệp một cách đa dạng, phong phú, phù hợp từng đối tượng với thời lượng, hình thức phù hợp, hiệu quả, thực chất nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng sử dụng các nền tảng số.

- Hỗ trợ tiêu thụ nông sản trên sàn thương mại điện tử: Tập trung vào các sản phẩm đặc trưng của địa phương. Đào tạo, hướng dẫn người dân kỹ năng chụp ảnh, viết bài, đóng gói và quảng bá sản phẩm trên các sàn thương mại điện tử như Shopee, Lazada hoặc các nền tảng mạng xã hội.

### **3. Phát triển, thu hút nguồn nhân lực chuyên đổi số**

- Tiếp tục rà soát vị trí việc làm, bố trí cán bộ phụ trách chuyển đổi số có chuyên môn cao. Bồi dưỡng, phát triển nhân lực tại chỗ để có trình độ chuyên sâu về chuyển đổi số.

- Hợp tác với các nhà cung cấp ứng dụng, dịch vụ chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn xã.

### **4. Đảm bảo nguồn lực tài chính**

Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ theo quy định, ngân sách theo phân cấp, lồng ghép nguồn vốn các chương trình, dự án, huy động nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 xã**

- Chỉ đạo các phòng, ngành, đơn vị thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số trọng tâm năm 2026, tầm nhìn đến 2030.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm chuyển đổi số theo kế hoạch; Sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về chuyển đổi số.

- Bám sát cơ sở, đôn đốc và chỉ đạo hoạt động chuyển đổi số ở cơ sở.

### **2. Phòng Văn hóa - Xã Hội**

- Là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo, thành viên chủ trì, tham mưu, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai kế hoạch chuyển đổi số xã Can Lộc năm 2026, thực hiện “Đề án chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2030”, đảm bảo hiệu quả, thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các nhiệm vụ, nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Chỉ đạo tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng; thường xuyên cập nhật thông tin về chuyển đổi số trên trang thông tin điện tử xã.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tập huấn, hướng dẫn cho Tổ công nghệ

số cộng đồng kiến thức về công nghệ thông tin, có kỹ năng sử dụng nền tảng số, khả năng tuyên truyền, phát huy vai trò và nhiệm vụ của Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành, đơn vị tham mưu tổ chức các hoạt động hưởng ứng "Ngày chuyển đổi số quốc gia" 10/10.

- Tổ chức phát động phong trào thi đua chuyển đổi số trong cán bộ, công chức, viên chức toàn xã.

- Tổng hợp tình hình, báo cáo kết quả triển khai chuyển đổi số của địa phương cho Ban chỉ đạo, Cấp ủy.

- Hướng dẫn và hỗ trợ số hóa các di sản văn hóa, văn nghệ, các tư liệu lịch sử của địa phương để quảng bá và bảo tồn.

- Thúc đẩy ứng dụng công nghệ trong các hoạt động giáo dục tại các trường học trên địa bàn, lĩnh vực y tế.

### **3. Văn phòng HĐND - UBND xã**

- Tăng cường công tác chỉ đạo, khai thác và vận hành tốt các hệ thống thông tin: Hội nghị truyền hình trực tuyến, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, và hệ thống cổng dịch vụ công trực tuyến.

- Tiếp tục chỉ đạo số hóa hồ sơ tiếp nhận tại trung tâm phục vụ Hành chính công tăng cường giải quyết thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công trực tuyến.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa xã hội thực hiện kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình triển khai Kế hoạch năm của các phòng, ban, ngành xã.

### **4. Trung tâm phục vụ hành chính công**

- Thực hiện Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) cho cá nhân, tổ chức thuộc thẩm quyền giải quyết của xã đảm bảo thông suốt, đúng quy trình; đẩy mạnh tỷ lệ số hoá hồ sơ; tăng cường tỷ lệ thanh toán trực tuyến qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến.

- Là đầu mối tập trung để giám sát, theo dõi và đôn đốc quá trình giải quyết TTHC. Cung cấp thông tin, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, thúc đẩy Chính quyền điện tử và chuyển đổi số.

### **4. Phòng Kinh tế.**

Trên cơ sở đề xuất của Phòng Văn hóa xã hội điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách, Phòng kinh tế chủ trì, phối hợp với Phòng văn hóa xã hội và các cơ quan, đơn vị, có liên quan tham mưu UBND xã phương án nguồn kinh phí chi thường xuyên để triển khai thực hiện kế hoạch.

- Thực hiện các nội dung phát triển kinh tế số theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Số hóa các thông tin về hồ sơ đất đai, bản đồ địa chính để quản lý hiệu quả và minh bạch hơn.

- Phát triển nông nghiệp số: Hướng dẫn người dân áp dụng công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, sử dụng các ứng dụng để theo dõi thời tiết, giá cả nông sản. Phối hợp với các đơn vị liên quan để hỗ trợ tiêu thụ nông sản trên các sàn thương mại điện tử.

## **5. Công an xã**

- Tiếp tục triển khai Đề án 06 trên địa bàn xã. Đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống số của xã. Tuyên truyền, hướng dẫn người dân phòng chống các rủi ro, lừa đảo trên mạng.

- Phối hợp chặt chẽ với các phòng ban khác trong việc khai thác và sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Hướng dẫn người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, các dịch vụ liên quan đến căn cước công dân.

## **6. Đề nghị UB MTTQ Việt Nam xã.**

- Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên mình tham gia thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn.

- Tích cực tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các Hội viên và các tầng lớp Nhân dân biết cách sử dụng mạng xã hội; các dịch vụ thanh toán điện tử, chính quyền điện tử, dịch vụ công trực tuyến, hệ thống tương tác giữa chính quyền và người dân.

- Tham gia tích cực Tổ công nghệ số cộng đồng, tham gia hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ về chính quyền điện tử: Xây dựng các mô hình về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số. Lồng ghép nội dung chuyển đổi số vào hoạt động thường kỳ.

## **7. Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin.**

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, làm chủ công nghệ, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa- xã hội triển khai tập huấn các công nghệ mới, mô hình mới ứng dụng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

## **9. Tổ Công nghệ số cộng đồng:**

- Phổ cập kỹ năng số cho người dân, hướng dẫn sử dụng điện thoại thông minh và internet an toàn.

- Hướng dẫn người dân tiếp cận các dịch vụ công trực tuyến. Truyền thông về lợi ích của chuyển đổi số để thay đổi nhận thức người dân.

- Phối hợp với BCD xã hỗ trợ người dân tham gia các hoạt động kinh tế số như bán nông sản trên sàn thương mại điện tử. Phối hợp thu thập cơ sở dữ liệu số khi có chủ trương, kế hoạch của cấp trên.

## **VI. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN TRỌNG TÂM NĂM 2026.**

*(Có Phụ lục kèm theo)*

Trên đây là đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 và xây dựng kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 trên địa bàn xã Can Lộc.

### ***Nơi nhận:***

- Sở KHCN;
- TT Đảng ủy; HĐND xã
- Chủ tịch, các Phó CT UBND xã;
- Công an xã;
- Các phòng chuyên môn;
- Trung tâm HCC;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Quốc Đạt**

**PHỤ LỤC: NHIỆM VỤ ĐỀ ÁN TRỌNG TÂM PHÁT TRIỂN KHOA HỌC,  
CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ XÃ CAN LỘC NĂM 2026**  
(Kèm theo KH số      /KH-UBND ngày      /11/2025 của Ủy ban nhân dân xã)

| STT | Tên nhiệm vụ/Dự án                                     | Mục tiêu                                                                          | Dự kiến kết quả đạt được                                                                                                                                                       | Cơ quan chủ trì | Dự toán kinh phí (triệu đồng)<br>Nguồn NS tỉnh bố trí trong dự toán chi năm 2026 | Dự toán kinh phí (triệu đồng)<br>Nguồn hợp pháp của đơn vị | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | Rà soát bổ sung trang thiết bị đường truyền            | - Duy trì ổn định mạng nội bộ, Internet, phục vụ tốt các hoạt động của địa phương | Đảm bảo trang bị đầy đủ trang thiết bị, máy móc phục vụ hoạt động, thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện tại cơ quan, đường truyền phục vụ vận hành hệ thống cầu truyền hình cấp xã | UBND xã         | 600                                                                              |                                                            | Đề xuất |
| 2   | Tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, công chức và người dân | - Nâng cao năng lực sử dụng nền tảng số, phần mềm hành chính, an toàn thông tin.  | - 100% cán bộ xã được tập huấn.<br>- Ít nhất 20 người dân/ thôn được tham gia                                                                                                  | UBND xã         | 100                                                                              |                                                            |         |

|   |                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                             |         |       |     |                           |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-------|-----|---------------------------|
| 3 | Số hóa hồ sơ, tài liệu hành chính và dữ liệu chuyên ngành cấp xã                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn hóa, số hóa hồ sơ dân cư, đất đai, hộ tịch, an sinh xã hội...</li> <li>- Tăng khả năng khai thác dữ liệu phục vụ điều hành.</li> </ul> <p>Chuẩn hoá tài liệu, hồ sơ lưu trữ, hồ sơ học bạ, văn bằng chứng chỉ.</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 80% hồ sơ hành chính được số hóa.</li> <li>- Hình thành cơ sở dữ liệu chuyên ngành thống nhất, dễ tra cứu.</li> </ul>              | UBND xã | 1200  |     | Đề xuất                   |
| 4 | Tăng cường truyền thông, tuyên truyền chuyển đổi số trong dân                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người dân.</li> <li>- Phát huy hiệu quả hệ thống truyền thanh thông minh, bảng điện tử.</li> </ul>                                                                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức ít nhất 4 buổi tuyên truyền/năm.</li> <li>- 70% hộ dân nắm được kỹ năng cơ bản sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</li> </ul> | UBND xã | 100   |     | Lồng ghép các chương khác |
| 5 | Xây dựng hệ thống loa truyền thanh thông minh tại trung tâm xã và một số khu vực                                   | Đảm bảo truyền tải các thông tin, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đến người dân một cách kịp thời                                                                                                                                                       | Giúp quản lý tập trung hệ thống truyền thanh cơ sở, linh hoạt trong việc phát sóng các bản tin, hiện đại hoá quy trình và phương thức truyền thanh một cách hiệu quả        | UBND xã | 1.000 |     | Đề xuất                   |
| 6 | Nâng cấp thiết bị phục vụ công tác đảm bảo An toàn thông tin mạng                                                  | Đảm bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                             | UBND xã |       | 100 |                           |
| 7 | Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, các phóng sự, các tài liệu tuyên truyền về chuyển đổi số, CCHC đăng tải lên |                                                                                                                                                                                                                                                                   | Đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền và tuyên truyền đến tận người dân về CDS và CCHC                                                                                     | UBND    |       | 50  |                           |

|  |                                                    |  |  |  |  |  |  |
|--|----------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|
|  | Trang thông tin điện tử, Đài<br>truyền thanh cơ sở |  |  |  |  |  |  |
|--|----------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|